

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 510**

Năm báo cáo: **2019**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 510**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200237892 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 08/10/2004; Đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 26/04/2019
- Vốn điều lệ: **27.000.000.000** đồng
- Địa chỉ: 02 Trường Sơn, Vĩnh Trường, Nha Trang, Khánh Hòa
- Số điện thoại: 0258.3882010 Số fax: 0258.3882634
- Website: www.510.vn Mã cổ phiếu: NMK (Upcom)
- *Quá trình hình thành và phát triển:*

Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Công Trình 510 là một doanh nghiệp được thành lập dưới hình thức chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước: Công ty Công trình giao thông 510 (thuộc Tổng Công Ty XDCT GT 5 – Bộ Giao Thông Vận Tải) thành công ty cổ phần theo quyết định 1228/QĐ-BGTVT ngày 29/04/2004 của Bộ Trưởng Bộ Giao Thông Vận Tải.

Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 510 là một Công ty có bề dày lịch sử với những bước phát triển vượt bậc trong từng thời kỳ. Trải qua nhiều năm xây dựng và phát triển. Công ty đã ngày càng mở rộng đáp ứng được các nhu cầu của địa phương và khu vực. Đồng thời Công ty cũng đã thực hiện rất tốt và nghiêm chỉnh nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Tiền thân của Công ty là Đội cầu 10 được thành lập năm 1953, là một đơn vị xây dựng cầu duy nhất ở khu vực miền Trung lúc bấy giờ. Trải qua các thời kì chiến tranh chống Pháp, Mỹ và xây dựng hòa bình, để phù hợp với thời kỳ của đất nước hiện nay. Đội cầu 10 đã thay đổi thành nhiều tên gọi khác nhau:

Đến 08/10/2014 đổi tên thành Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 510 và đây là thời điểm Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Hiện nay Công ty đang xây dựng các công trình giao thông trên nhiều tỉnh, thành phố: Phú Yên, Bình Định, Khánh Hòa, Quảng Nam, Gia Lai, TP.HCM ... Với thiết bị và công nghệ rất tốt, đảm bảo đầy đủ điều kiện xây dựng những công trình ở trình độ cao của ngành Giao thông vận tải

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

** Ngành nghề kinh doanh:*

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn, vật liệu xây dựng, sản xuất bê tông nhựa, bê tông xi măng;
- Điều hành tua du lịch (kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: xây dựng công trình giao thông trong và ngoài nước, bao gồm: nền, móng, mặt đường, cầu, cống, đường băng sân bay;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: xây dựng công trình công nghiệp, bến cảng, đường dây và trạm điện 35 KV;

- Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: vận chuyển đất, đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá, nổ mìn...;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu- đường bộ; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: kinh doanh khách sạn;
- Sửa chữa máy móc thiết bị. Chi tiết: sửa chữa phương tiện xe máy và thiết bị thi công;
- Bán buôn máy móc, thiết bị. Chi tiết: mua bán vật tư, thiết bị phục vụ GTVT;
- Xây dựng công trình công ích. Chi tiết: xây dựng công trình thủy lợi.

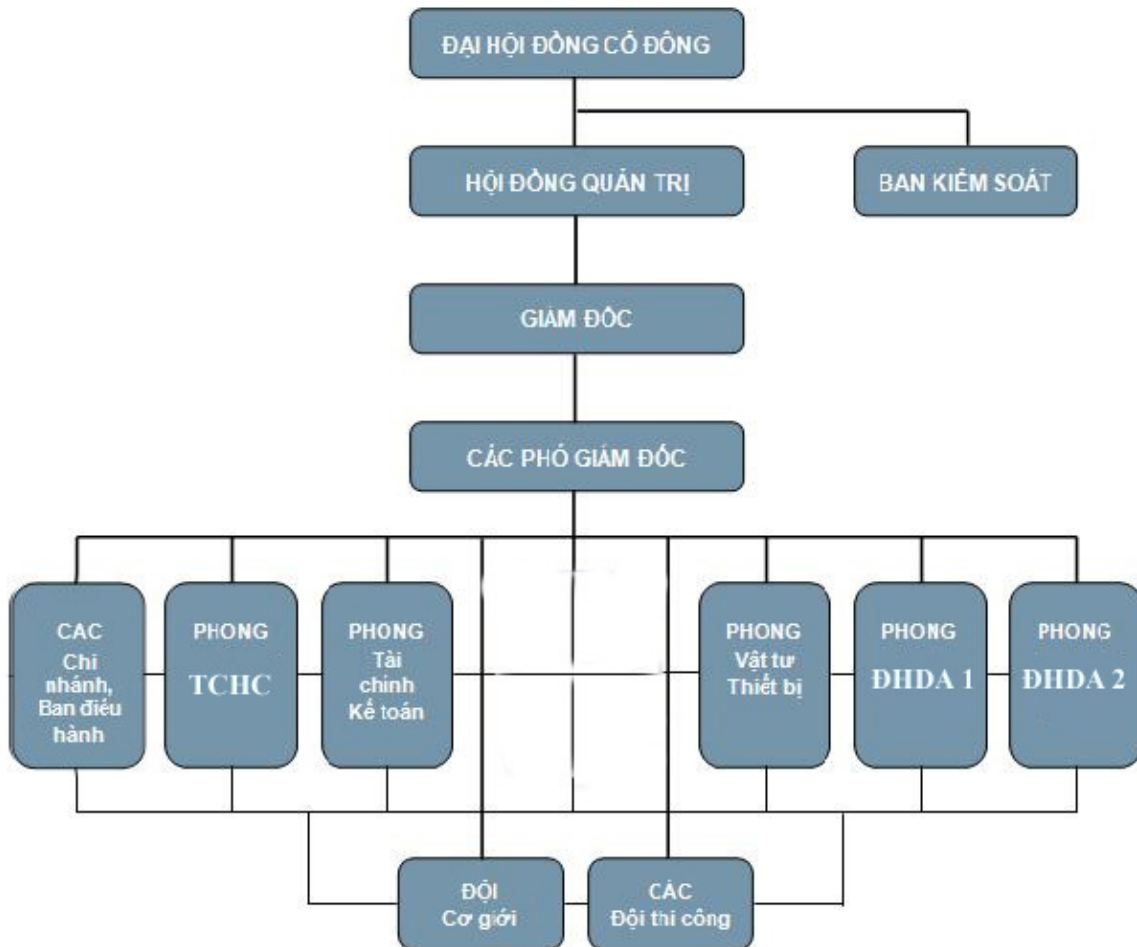
Trong đó xây dựng công trình giao thông là ngành chính, chủ yếu và chiếm hầu hết tỷ lệ doanh thu trong những năm gần đây.

** Địa bàn kinh doanh:*

Công ty có địa bàn hoạt động rộng lớn trên khắp các tỉnh trong cả nước. Trong năm 2019 Công ty tập trung thi công trên địa bàn các tỉnh: Phú Yên, Bình Định, Quảng Nam, Gia Lai, Khánh Hòa...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị & cơ cấu bộ máy quản lý : được tổ chức theo mô hình trực tuyến chức năng gồm nhiều bộ phận quản lý được liên kết với nhau thể hiện qua sơ đồ sau:



- Các công ty con, công ty liên kết: (không có)

4. Định hướng phát triển

- Thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng, thu tài chính, nộp thuế, BHXH, thu nhập, đầu tư thiết bị thi công đạt kế hoạch đã đề ra cho năm 2020 và đạt đúng theo mục tiêu cụ thể của từng năm về sau.

* Cụ thể phương hướng nhiệm vụ SXKD của năm 2020 là:

- Giá trị sản lượng: > 300 tỷ.
- Doanh thu: > 270 tỷ.
- Thu tài chính: > 250 tỷ.
- Nộp BHXH, nộp thuế: Đúng theo quy định của pháp luật.
- Cổ tức 2020: 08% đến 10%.
- Đầu tư thiết bị, nhà xưởng: tiếp tục đầu tư theo nhu cầu mở rộng năng lực sản xuất
- Thu nhập bình quân NLD: 7,5 triệu/người/tháng.
- Đấu thầu tìm việc: >250 tỷ
- Các dự án thi công đạt: Tiến độ – Chất lượng – An toàn theo yêu cầu của dự án.
- Các chỉ tiêu khác: Thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2020.

- Tầm nhìn:

Trở thành một trong những công ty mạnh hàng đầu về thi công cầu và các công trình giao thông trong cả nước, hướng tới phát triển hoạt động đa ngành nghề, đa lĩnh vực, trong đó lấy lĩnh vực thi công cầu và các công trình giao thông làm ngành chủ lực, tạo thế phát triển bền vững.

- Sứ mệnh:

Xây dựng những công trình quy mô lớn với công nghệ hiện đại, đạt tiến độ, chất lượng và thẩm mỹ cao. Thực hiện chế độ đãi ngộ hợp lý về vật chất và tinh thần đối với cán bộ công nhân viên, tạo ra giá trị mới cho các cổ đông, chia sẻ một phần trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng.

5. Các rủi ro:

- Công việc xây lắp công trình giao thông gặp nhiều khó khăn dẫn đến: cạnh tranh quyết liệt, thiếu việc làm...
- Một số công trình có vốn thì vướng giải phóng mặt bằng, công trình có mặt bằng thì lại thiếu vốn (ví dụ: Cầu số 8, cầu Ông Nhiêu, Cầu Trần Nhân Tông, Cầu vượt nút giao TP Tuy Hòa...)
- Cán bộ quản lý yếu về chuyên môn, một số làm việc chưa đạt theo yêu cầu
- Lực lượng công nhân kỹ thuật thiếu
- Chi phí sản xuất tăng dẫn đến hiệu quả bị ảnh hưởng.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Trong năm 2019 Công ty CP XDCT 510 đã có rất nhiều cố gắng và gần đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra. Không có sự thay đổi lớn về chiến lược kinh doanh, hay các chỉ tiêu tài chính.

(chi tiết trong Báo Cáo Tài Chính được kiểm toán năm 2019 đã công bố thông tin)

*** Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

- Giá trị sản lượng: 231 tỷ/300 tỷ, đạt 77% so với kế hoạch 2019.
- Doanh thu: 245 tỷ/270 tỷ, đạt 90% so với kế hoạch 2019.
- Thu tài chính: 218 tỷ/300 tỷ, đạt 73% so với kế hoạch 2019.
- Nộp thuế: 3,2 tỷ.
- Việc làm cho NLD: Đủ việc, đạt yêu cầu.
- Thu nhập BQ NLD: 7,5 triệu đồng/người/tháng.
- Nộp BHXH: 3,2 tỷ.
- Đầu tư thiết bị, xây dựng cơ bản: 1,65 tỷ

- Đầu thầu tìm việc: 435 tỷ đạt rất cao so với kế hoạch năm 2019.

- Chia cổ tức 2019 (Dự kiến): 08%

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành:

* **Ông Đào Duy Tung:** Giám Đốc

- Giới tính: Nam Sinh năm: 17/09/1978 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: 54/2 Hoàng Diệu, Nha Trang, Khánh Hòa

- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

- Quá trình công tác tại Công ty:

+ Từ 2001-> 2014 làm các chức vụ: Kỹ sư-> Phó GD Chi Nhánh-> Phó phòng-> trưởng Phòng KTCL-> Phó Giám Đốc -> Giám Đốc

+ Ngày 24/05/2014 được bổ nhiệm lại vào Hội Đồng Quản Trị

- Chức vụ hiện tại: Giám đốc, Thành viên hội đồng quản trị

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

+ Cá nhân nắm giữ: **278.386** Cổ phần

+ Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

* **Ông Trần Mạnh Tuyên:** Phó Giám Đốc

- Giới tính: Nam Sinh năm: 29/08/1962 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: 801/91 A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Q. Bình Thạnh, TP HCM

- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

- Quá trình công tác tại Công ty:

+ Từ 1988-> 2014 làm các chức vụ: Kỹ thuật viên-> Đội Trưởng-> Phó giám đốc

+ Ngày 24/05/2014 được bổ nhiệm lại vào Hội Đồng Quản Trị

- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc, Thành viên hội đồng quản trị

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

+ Cá nhân nắm giữ: **14.727** Cổ phần

+ Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

* **Ông Trần Hải Quảng :** Phó Giám Đốc kiêm Kế Toán Trưởng

- Giới tính: Nam Sinh năm: 15/03/1974 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: 75/22/21 Dã Tượng, Nha Trang, Khánh Hòa

- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán

- Quá trình công tác tại Công ty:

+ Từ 1996-> 2014 làm các chức vụ: Chuyên viên phòng TCKT-> Phó phòng-> Kế toán trưởng > Phó Giám Đốc kiêm kế toán trưởng.

+ Ngày 24/05/2014 được bổ nhiệm lại vào Hội Đồng Quản Trị

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám Đốc kiêm Kế toán trưởng, Thành viên hội đồng quản trị

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

+ Cá nhân nắm giữ: **295.064** Cổ phần

+ Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

* **Ông Trần Công Thạnh:** Phó Giám Đốc

- Giới tính: Nam Sinh năm: 02/02/1966 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: 6A Trương Hán Siêu, Nha Trang, Khánh Hòa

- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác tại Công ty:

+ Từ 2001-> 2014 làm các chức vụ: Chuyên viên phòng KTKH-> Phó Phòng KTKH-> Trưởng Phòng KHDA-> Phó giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

- + Cá nhân nắm giữ: **16.622** Cổ phần
- + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

* **Ông Đào Xuân Vinh:** Phó Giám Đốc

- Giới tính: Nam Sinh năm: 19/12/1978 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 37 Âu Cơ, Nha Trang, Khánh Hòa
- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường
- Quá trình công tác tại Công ty:
+ Từ 2001-> 2014 làm các chức vụ: Kỹ sư ->Phó phòng KTCL -> Trưởng Phòng KTCL -> Phó giám đốc
- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
+ Cá nhân nắm giữ: **64.330** Cổ phần
+ Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

b) Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2019 có bổ nhiệm lại Giám đốc và 04 Phó Giám đốc vào ngày 22/04/2019 tuy nhiên vẫn là không làm thay đổi về nhân sự Ban giám đốc.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Tổng số CBCNV chính thức đến ngày 31/12/2019 là 179 người (trong đó có 6 lao động nữ)
- Chính sách đối với người lao động:

Thời gian làm việc: Công ty đang thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần, các nhân viên tại văn phòng làm việc theo giờ hành chính, và tại các nhà xưởng của Công ty được tổ chức làm việc theo ca và Công ty thực hiện các chế độ nghỉ bù cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các nghị định, thông tư hướng dẫn của Nhà nước

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty làm việc với thời gian 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên tiếp tục được cộng thêm 01 ngày phép trong năm. Nhân viên được nghỉ lễ, tết theo quy định của bộ Luật lao động.

Nghỉ ốm, thai sản: theo quy định của pháp luật hiện hành.

Các chế độ, phúc lợi: Hàng tháng Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động có hợp đồng thời hạn từ 01 tháng trở lên

Nộp BHXH, BHYT, BHTN cho 100% CBCNV.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2019 Công ty chỉ thực hiện đầu tư theo nhu cầu thực tế với giá trị hơn 1,65 tỷ đồng (gồm 01 xe vận chuyển bê tông, 01 bộ búa đóng cọc)

Các công ty con, công ty liên kết: (không có)

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	263.784.688.702	281.429.680.379	6,69%
Doanh thu thuần	234.358.862.149	245.040.374.386	4,56%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.871.590.006	1.314.245.249	-29,78%
Lợi nhuận khác	3.847.171.056	2.302.506.018	-40,15%
Lợi nhuận trước thuế	5.718.761.062	3.616.751.267	-36,76%
Lợi nhuận sau thuế	4.214.818.385	2.881.138.994	-31,64%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	08%	-33,33%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,10	1,10	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,86	0,84	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,84	0,85	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,09	5,62	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	4,60	3,91	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,89	0,87	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,80	1,18	
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,74	6,78	
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,60	1,02	
+ Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,80	0,54	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : **2.700.000** cổ phần phổ thông
- Tổng số cổ phần chuyển nhượng tự do: **2.700.000** cổ phần
- Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: **0** cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 31/07/2019)

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ %
1	Cổ đông lớn	939.588	9.395.880.000	34,80%
2	CBCNV và CĐ khác	1.755.324	17.553.240.000	65,02%
	Cá nhân	1.651.467	16.514.670.000	61,17%
	Tổ chức	103.857	1.038.570.000	3,85%
3	Cá nhân nước ngoài	5.088	50.880.000	0,18%
	Tổng cộng	2.700.000	27.000.000.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (không có)

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không có)

e) Các chứng khoán khác: (không có)

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

* Kết quả kinh doanh năm 2019: Công ty đã có cố gắng rất nhiều và gần đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đã đề ra và không có biến động gì lớn ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh. Về kết quả thực hiện những chỉ tiêu so với kế hoạch đã được nêu ở phần “tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh” mục II.1 trên

* Những tiến bộ công ty đã đạt được.

- Cán bộ công nhân viên đoàn kết, quyết tâm thực hiện các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên đề ra

- Tình hình tài chính ở mức ổn định, công tác tìm việc tiến triển tốt

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2018 (đồng)	Năm 2019 (đồng)	% tăng giảm
Tài sản ngắn hạn	238.471.975.745	254.709.813.268	6,81%
Tài sản dài hạn	25.312.712.957	26.719.867.111	5,56%
Tổng cộng tài sản	263.784.688.702	281.429.680.379	6,69%

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2018 (đồng)	Năm 2019 (đồng)	% tăng giảm
Nợ ngắn hạn	217.398.200.162	231.489.739.724	6,48%
Nợ dài hạn	3.104.595.455	7.438.390.415	139,59%
Tổng Nợ phải trả	220.502.795.617	238.928.130.139	8,36%

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

(đã nêu ở mục III.1 những tiến bộ đạt được)

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

(theo kế hoạch đã nêu ở phần “I-4 định hướng phát triển”)

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : (không có)*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Năm 2019 Công ty đã có nhiều cố gắng lớn và đã đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Công ty vẫn đảm bảo công việc ổn định cho người lao động và đảm bảo việc làm cho năm sau. Đời sống người lao động được đảm bảo, thu nhập cao, thực hiện tốt các chế độ chính sách với người lao động. Tham gia đóng góp, hỗ trợ, phục lợi xã hội

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Trong tình hình kinh tế khó khăn chung hiện nay, đặc biệt là sự cạnh tranh gay gắt trong hoạt động xây dựng, Ban Giám Đốc công ty đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành của mình. Thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội Đồng Quản Trị theo quy định pháp luật hiện hành và điều lệ công ty. Đánh giá là đạt yêu cầu

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

(theo kế hoạch đã nêu ở phần “I-4 định hướng phát triển”)

V. Quản trị công ty

1. *Hội đồng quản trị*

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị trong năm 2019:

TT	Họ và Tên	Chức danh	Số CP	Tỷ lệ %	Thành viên
1	Lê Bá Tố	Chủ tịch	366.138	13,56%	Không điều hành
2	Đào Duy Tụng	Thành viên	278.386	10,31%	Điều hành
3	Trần Hải Quảng	Thành viên	295.064	10,93%	Điều hành
4	Đào Xuân Vinh	Thành viên	64.330	2,38%	Điều hành
5	Trần Mạnh Tuyên	Thành viên	14.727	0,55%	Điều hành
6	Phạm Thế Danh	Thành viên	16.429	0,61%	Không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có)

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã tổ chức họp **06** buổi chính thức và đã ra một số nghị quyết, quyết định được tất cả các thành viên hội đồng quản trị thông qua, phù hợp với điều lệ và pháp luật hiện hành như sau:

- Nghị Quyết 216/NQ-HĐQT ngày 26/02/2019 : Thông qua chương trình tổ chức ĐHCĐ Thường Niên năm 2019, phụ lục sửa đổi điều lệ công ty lần thứ 5.

- Quyết định 217/QĐ-HĐQT ngày 26/02/2019 : Thực hiện trích quỹ lương năm 2018

- Quyết định 220/QĐ-HĐQT ngày 16/04/2019 : Bổ nhiệm chủ tịch HĐQT

- Nghị Quyết 222/NQ-HĐQT ngày 22/04/2019 : Thông qua hạn mức tín dụng năm 2019 tại ngân hàng BIDV Khánh Hòa.

- Nghị Quyết 224/NQ-HĐQT ngày 22/04/2019 : Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới, bổ nhiệm các chức danh quản lý và một số nội dung khác.

- Quyết định 225/QĐ-HĐQT ngày 22/04/2019: Bổ nhiệm Giám đốc công ty: Đào Duy Tung

- Quyết định 226/QĐ-HĐQT ngày 22/04/2019 : Bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty: Trần Hải Quảng

- Quyết định 227/QĐ-HĐQT ngày 22/04/2019 : Bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty: Trần Mạnh Tuyên

- Quyết định 228/QĐ-HĐQT ngày 22/04/2019 : Bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty: Trần Công Thành.

- Quyết định 229/QĐ-HĐQT ngày 22/04/2019 : Bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty: Đào Xuân Vinh.

- Quyết định 230/QĐ-HĐQT ngày 22/04/2019 : Giải thể văn phòng đại diện tại Đà Nẵng.

- Nghị Quyết 233/NQ-HĐQT ngày 16/07/2019 : Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và phương hướng SXKD 6 tháng cuối năm., phê duyệt đầu tư thiết bị và một số nội dung khác.

- Nghị Quyết 236/NQ-HĐQT ngày 19/12/2019 : Kết quả SXKD năm 2019 và phương hướng SXKD năm 2020., ban hành điều lệ sửa đổi theo thông tư 95/2017/TT-BTC và một số nội dung khác.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
Tham gia hầu hết đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến cho ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ được giao

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (không có)

2. **Ban Kiểm soát**

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

* Bà **Hồ Thị Minh** : Trưởng ban

- Giới tính: Nữ Sinh năm: 07/01/1975 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: Khu Tập thể 510, Vĩnh Trường , Nha Trang, Khánh Hòa

- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Chức vụ hiện tại: Chuyên viên phòng ĐHDA 1, Trưởng Ban Kiểm Soát

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

+ Cá nhân nắm giữ: **2.986** Cổ phần

+ Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

* Ông **Nguyễn Văn Trị** : Thành viên

- Giới tính: Nam Sinh năm: 14/12/1978 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: Khu Tập thể 510, Vĩnh Trường , Nha Trang, Khánh Hòa

- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại Ngữ

- Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng TCHC, Thành Viên ban kiểm soát

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

+ Cá nhân nắm giữ: **6.227** Cổ phần

+ Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

* Ông **Nguyễn Phước Thành** : Thành viên

- Giới tính: Nam Sinh năm: 08/08/1982 Quốc tịch: Việt Nam Dân Tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: Tổ 13, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh

- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng

- Chức vụ hiện tại: Phó phòng ĐHDA1, Thành Viên ban kiểm soát
- Số lượng cổ phần nắm giữ:

- + Cá nhân nắm giữ: **1.439** Cổ phần
- + Được nhà nước ủy quyền: 0 Cổ phần

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động theo đúng quy định hiện hành và điều lệ công ty. Thường xuyên tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá các hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc. Kiểm tra tính trung thực, chính xác trong các số liệu tài chính. Tham gia hầu hết các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị công ty.

Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ theo quy định

3. **Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban GD và BKS**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

* Thù lao Hội Đồng Quản Trị

- Chủ tịch HĐQT : 22.000.000 đồng /tháng
- Thành viên HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng
- Thư ký HĐQT : 1.500.000 đồng/tháng

* Thù lao Ban Kiểm Soát

- Trưởng BKS: 2.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/tháng

* Thu nhập của Ban Giám Đốc

- Giám đốc và các phó giám đốc trong năm 2019 chỉ có thu nhập từ tiền lương Công ty chi trả hàng tháng theo cấp bậc, chức danh quy định tại Công ty.

- Tổng thu nhập của Ban Giám Đốc năm 2019 là : **1.267.105.050** đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (không có)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (không có)

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng, đủ, chấp hành tốt theo quy định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán & Tư Vấn RSM Việt Nam Chi Nhánh Miền Trung và đã được công bố thông tin theo quy định phát luật.

- Ý kiến của kiểm toán viên trong Báo cáo tài chính năm 2019 :

"Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình 510 tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài Chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. "

Nha Trang, Ngày 20 tháng 04 năm 2020

Xác nhận của đại diện theo pháp luật



LÊ BÁ TÓ